TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HOÀN KIẾM TP HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 254/2024/HSST
Ngày 26 tháng 12 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thu Hà** - Thẩm phán.

Các Hội Thẩm nhân dân: Bà **Lê Quỳnh Hoa** và Ông **Nguyễn Anh Dũng**

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Linh Chi** – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm tham gia phiên tòa:

Ông **Đỗ Tùng Lâm** - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2024, tại điểm cầu trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội và điểm cầu Trại tạm giam số 1 của Công an thành phố Hà Nội, Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số số 261/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 261/2024/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2024, đối với:

*** Bị cáo: Trần Ngọc T**. Sinh năm: 1972. Tên gọi khác: Không Giới tính: Nam. Nơi ĐKHKTT: Thôn N, xã N, huyện T1, thành phố Hà Nội. Nơi ở: Không có nơi ở cố định. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Không. Trình độ học vấn: 0/12 (Không biết đọc, viết, chỉ biết ký). Họ và tên bố: Trần Ngọc C (Đã chết). Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị L (Đã chết). Gia đình có 07 anh em, bị cáo là con thứ bẩy.

Danh chỉ bản số 436 lập ngày 20/8/2024 tại Công an quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 01/5/1995, Công an quận Đ xử phạt "Cảnh báo" về hành vi Cố ý gây thương tích – *Ngoài thời hiệu.*

- Bản án số 418/HSST ngày 07/12/1998 của Tòa án nhân dân quận Đ, thành phố Hà Nội xử phạt 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân, Chấp hành xong hình phạt tù, ra trại ngày 25/7/1999. Xác minh tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Đ thể hiện đã thi hành xong án phí HSST vào tháng 12/1998. – *Đã xóa án tích.*

- Bản án số 191 ngày 21/6/2000 của Tòa án nhân dân quận Đ, thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa. Chấp hành xong hình phạt tù, ra trại ngày 26/3/2001. Xác minh tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Đ thể hiện đã thi hành xong án phí HSST vào tháng 09/2000. – *Đã xóa án tích.*

- Bản án số 669/HSST ngày 18/9/2001 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 08 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt tù,

ra trại ngày 13/9/2008. Xác minh tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Đ thể hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận Đ đã ra Quyết định đình chỉ số 201 ngày 23/8/2010 (do có quyết định miễn giảm của Tòa án nhân dân quận Đ). – *Đã xóa án tích*.

- Bản án số 123/2015/HSST ngày 29/5/2015 của Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội xử phạt 34 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt tù, ra trại ngày 01/9/2017. Xác minh tại Chi cục Thi hành án dân sự quận H thể hiện đã nộp khoản án phí HSST tại BL số 6301 ngày 27/02/2015. – *Đã xóa án tích*.

Tạm giữ: 15/8/2024 Tạm giam: 21/8/2024

Hiện tạm giam tại Trại tạm giam số 01 Công an thành phố Hà Nội.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

- **Công ty tài chính TNHH S**. Đại diện theo pháp luật: Ông Lô Bằng G, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên. Người đại diện theo uỷ quyền: Bà Nguyễn Thị Thuý N1 theo Văn bản uỷ quyền số 156a ngày 01/12/2023. Đại diện uỷ quyền tham gia tố tụng: Ông Trần Phi N2 theo Văn bản uỷ quyền số 122 ngày 30/10/2024. Địa chỉ liên hệ: Lầu 2, Toà nhà R, số 9 Đ, Phường M, Quận B, thành phố Hồ Chí Minh.

(Ông N2 có mặt tại phiên toà)

- Chị **Cao Hồng V**. Sinh năm 1982. HKTT: Số 8B4 Tổ 7, phường P, quận L1, Hà Nội. Nơi ở hiện nay: Phòng 2218 Park 5, khu đô thị T2, phường V1, quận L1, Hà Nội.

(Chị V vắng mặt tại phiên toà)

*** Người làm chứng:** Ông **Nguyễn Kim D.** Sinh năm 1958. Nơi ở hiện nay: Số 54 ngõ 683 N3, phường T1, quận H, Hà Nội.

(Ông D vắng mặt tại phiên toà)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 50 phút ngày 14/08/2024, tổ công tác Y3/141 – Công an thành phố Hà Nội Hà Nội phối hợp với Công an phường C1 thực hiện nhiệm vụ kiểm soát đảm bảo an toàn trật tự tại tuyến phố N4 – C1 phát hiện Trần Ngọc T điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda SH màu xanh đen, BKS 29C1 - 620.19 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, T mở lòng bàn tay trái và tự nguyện giao nộp 01 túi ni lông màu trắng kích thước (3,5x6) cm, bên trong chứa chất bột màu trắng, khai nhận là ma tuý loại Heroine mua về để sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản tạm giữ, niêm phong tang vật và đưa đối tượng về trụ sở Công an phường C1 làm việc. (BL 20 – 21)

Tạm giữ của Trần Ngọc T: (BL 22)

+ 01 túi ni lông màu trắng kích thước (3,5x6) cm, bên trong chứa chất bột màu trắng.

+ 01 xe máy nhãn hiệu Honda SH màu xanh đen gắn BKS 29C1 - 620.19, (Số máy: KF25E0008886, số khung: RLHKF2508GY008824). Tình trạng đã qua sử dụng, không rõ chất lượng.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu "Samsung Galaxy S23 Ultra", (Số IMEI 1: 355157582405626, IMEI 2: 355867882405627), lắp sim số: 0866602672, đã qua sử dụng;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu "Samsung Galaxy Z Fold 5" (Số IMEI 1: 35227145053459, IMEI 2: 355859491053450), lắp sim số: 0388591972, đã qua sử dụng;

Tại bản Kết luận giám định số: 6086/KLGĐ-PC09 ngày 24/8/2024, của Phòng Kỹ thuật hình sự - CATP Hà Nội xác định: Chất bột màu trắng bên trong 01 (một) túi nilon là ma túy Heroin, tổng khối lượng **0,822** gam. (BL 27).

Tại Cơ quan điều tra, **Trần Ngọc T** khai: Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 14/8/2024, Thủy điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda SH, BKS: 29C1 – 620.19 đến ngã ba K - Ngõ chợ K, quận Đ, Hà Nội mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây, T gặp một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) và mua 01 gói ma túy Heroin giá 500.000 đồng. Mua xong, T cất giấu ma túy trong lòng bàn tay trái đi tìm nơi sử dụng. Đến khoảng 20 giờ 50 phút cùng ngày, T đến ngã ba N4 – Đ1, phường C1, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội thì bị tổ công tác kiểm tra, bắt giữ như nêu trên.

Khi bị bắt giữ, T bị thu 02 điện thoại và 01 xe máy. 02 chiếc điện thoại T sử dụng cá nhân, không liên quan đến việc mua bán ma túy. Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda SH màu xanh, BKS: 29C1 – 620.19, T mua tại cửa hàng xe trên tuyến phố T3 vào năm 2022 nhưng không nhớ địa chỉ cụ thể. Thời điểm mua xe có giấy tờ mua bán nhưng đã lâu nên T đã làm thất lạc. Tất cả tài sản bị thu giữ đều là của T, không thế chấp, cầm cố. (BL 56 – 63B)

Đối với đối tượng bán ma túy cho Trần Ngọc T tại khu vực phố G1 – T4, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội: T không biết họ tên, địa chỉ, số điện thoại. Cơ quan điều tra đã dẫn giải T để xác định địa điểm giao dịch mua bán ma túy, rà soát camera, nhân chứng nhưng không xác định được ai nên không có căn cứ xác minh, xử lý.

Đối với chiếc xe máy Honda SH, màu xanh đen, BKS: 29C1 – 620.19: Tại phiếu trả lời xác minh xe xác định chủ đăng ký xe tên Cao Hồng V (Địa chỉ: 8B4 Tổ 7, P, L1, Hà Nội). Ngày đăng ký: 01/7/2022. Tra cứu xe xác định không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Tại Cơ quan điều tra, chị V khai: thông tin cá nhân sử dụng đăng ký chiếc xe trên là thông tin cá nhân của chị V nhưng từ trước đến nay, chị V không đăng ký và sử dụng chiếc xe trên và không cung cấp cho bất kỳ cơ quan, tổ chức nào để đăng ký xe. Tháng 9 năm 2023, Chị V phát hiện có cá nhân giả mạo thông tin của mình để đăng ký xe máy trên và hiện đang thế chấp chiếc xe tại Công ty TNHH S (VPB SMBC FC). Chị V đã làm đơn khiếu nại lên Công ty TNHH S về sự việc này. Sau đó, được công ty VPB SMBC FC phản hồi, cá nhân sử dụng căn cước công dân để đăng ký xe có thông tin trùng khớp với thông tin của chị V nhưng hình ảnh trên căn cước công dân không phải là chị V.

Ngày 05/11/2024, Cơ quan CSĐT, Công an quận Hoàn Kiếm tiếp nhận tin báo tố giác của Công ty TNHH S về việc: Năm 2020, Công ty TNHH S ký kết hợp đồng Hợp Tác Kinh Doanh với của hàng xe máy Bùi Thu O (địa chỉ 579 T3, P. T5, Q. H, Hà Nội) về việc hỗ trợ khách hàng mua bán xe máy trả góp.

Ngày 27/6/2022, Công ty TNHH S tiếp nhận hợp đồng của cá nhân có tên Cao Hồng V (sinh năm: 1982, trú tại: số 8B4, tổ 7, P. P, Q. L1, Hà Nội) đề nghị vay số tiền 42.640.000đ (bốn mươi hai triệu sáu trăm bốn mươi nghìn đồng) để mua chiếc xe máy Honda SH, số khung: RLHKF2508GY00824, số máy: KF25E0008886, BKS: 29C1-620.19. Sau khi đối chiếu thông tin trên thẻ căn cước công dân phù hợp với hình ảnh người vay và chiếc xe đủ điều kiện để thế chấp với khoản vay kỳ hạn là 9 tháng (mỗi tháng người vay sẽ trả 5.456.000đ (năm triệu bốn trăm lăm mươi sáu nghìn đồng)).

Công ty TNHH S đã giải ngân để người vay sở hữu chiếc xe trên. Tuy nhiên, từ thời điểm đó đến nay cá nhân vay không thanh toán bất kỳ khoản tiền nào cho Công ty.

Đến tháng 9 năm 2023, Công ty TNHH S nhận được khiếu nại của Cao Hồng V về việc bản thân không mua và thế chấp chiếc xe trên với Công ty. Sau khi Công ty đối chiếu thông tin phát hiện cá nhân vay đã làm giả giấy tờ để vay tiền. Do đó, ngày 08/11/2024, Cơ quan điều tra ra Quyết định tách rút toàn bộ tài liệu liên quan đến chiếc xe máy trên để tiếp tục điều tra, xác minh, xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 256/CT-VKSHK ngày 18 tháng 11 năm 2024 đã truy tố Trần Ngọc T tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ Luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận như khai tại Cơ quan điều tra và công nhận nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo Trần Ngọc T phạm Tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ Luật Hình sự là đúng. Bị cáo trình bày đã mua và trả xong toàn bộ số tiền 79.000.000 đồng chiếc xe máy nhãn hiệu Honda SH màu xanh đen gắn BKS 29C1 - 620.19 cho của hàng xe máy Bùi Thu O, tuy nhiên giấy tờ mua bán xe đã mất nên bị cáo không giao nộp được.

Đại diện theo uỷ quyền – ông N2 trình bày: Đề nghị HĐXX xem xét tuyên trao trả 01 xe máy nhãn hiệu Honda SH màu xanh đen gắn BKS 29C1 - 620.19 cho Công ty tài chính TNHH S để Công ty tài chính TNHH S thu hồi, xử lý khoản vay.

Ông N2 xác nhận việc Công ty tài chính TNHH S đã có đơn tố cáo hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản và đã nhận được thông tin về việc tách hành vi và chiếc xe máy nhãn hiệu Honda SH màu xanh đen gắn BKS 29C1 - 620.19 do Điều tra viên thông báo tuy nhiên Công ty tài chính TNHH S chưa nhận được văn bản *"Quyết định tách hành vi và tài liệu liên quan trong vụ án hình sự số 5021/QĐ-ĐCSMT ngày 08/11/2024 đối với tài liệu và chiếc xe máy là tang vật trong vụ án để tiếp tục điều tra làm rõ đến hành vi vi phạm pháp luật khác"* do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hoàn Kiếm phát hành.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm giữ quyền công tố sau khi phân tích tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo bản cáo trạng đã ban hành, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Ngọc T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật Hình sự xử phạt bị cáo với mức án từ 26 tháng đến 30 tháng tù. Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị tuyên tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của bị cáo, trả lại cho bị cáo 02 chiếc điện thoại bị cáo sử dụng cá nhân, không liên quan đến việc mua bán ma túy. Không áp dụng hình phạt phụ do bị cáo không có nghề nghiệp. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng Nghị án, bị cáo được nói lời sau cùng, bị cáo trình bày bản thân nhận thức được hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy của mình là phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàn Kiếm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai với người làm chứng, biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 20 giờ 50 phút ngày 14/8/2024, Trần Ngọc T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,822 gam ma túy loại Heroine mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác Y3/141 – Công an thành phố Hà Nội phối hợp với Công an phường C1 bắt quả tang thu giữ cùng tang vật tại ngã ba phố N4 – Đ1, phường C1, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và biết rõ hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện.

[3] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo được áp dụng tình tiết thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

[4] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Không.

[5] Về quyết định hình phạt: Hội đồng xét xử nhận thấy cần thiết áp dụng hình phạt chính là hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo nhằm bảo vệ các quan hệ xã hội bị các hành vi vi phạm pháp luật xâm hại, đảm bảo tính công minh của pháp luật; cách ly người phạm tội với môi trường xã hội, phòng ngừa, ngăn chặn không để họ tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội; răn đe những người có ý định phạm tội góp phần vào cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm, đảm bảo an ninh, trật tự của đất nước. Hơn nữa, bị cáo được giáo dục cải tạo, giúp bị cáo nhận thức rõ tội lỗi, hành vi vi phạm pháp luật, khắc phục, sửa chữa những thói quen, hành vi của bản thân không phù hợp với chuẩn mực đạo đức xã hội; ăn năn, hối cải, tích cực lao động, học tập, cải tạo, xây dựng nhận thức, tình cảm đúng đắn, định hướng được các giá trị, chuẩn mực về đạo đức, lối sống của công dân để khi trở về địa phương, họ sẽ trở thành những công dân có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về Biện pháp tư pháp:

[7.1] Tịch thu, tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của bị cáo.

[7.2] Trả lại cho bị cáo tang vật không liên quan hành vi phạm tội bao gồm 01 điện thoại di động nhãn hiệu "Samsung Galaxy S23 Ultra", (Số IMEI 1: 355157582405626, IMEI 2: 355867882405627), sim số: 0866602672, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu "Samsung Galaxy Z Fold 5" (Số IMEI 1: 35227145053459, IMEI 2: 355859491053450), sim số: 0388591972, đã qua sử dụng;

[7.3]. Cơ quan CSĐT Công an quận Hoàn Kiếm đã phát hành Quyết định tách hành vi và tài liệu liên quan trong vụ án hình sự số 5021/QĐ-ĐCSMT ngày 08/11/2024 đối với tài liệu và chiếc xe máy là tang vật trong vụ án để tiếp tục điều tra làm rõ đến hành vi vi phạm pháp luật khác chưa làm rõ nên việc xử lý tang vật, vật chứng đối với

chiếc xe máy này được xử lý sau theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. **Tuyên bố: TRẦN NGỌC T** phạm Tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Áp dụng:

- Điều 249 khoản 1 điểm c; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật Hình sự.
- Điều 106, 135, 136, 331, 333 Bộ Luật tố tụng hình sự 2015;
- Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

3. Xử phạt: **TRẦN NGỌC T 36 (BA MƯƠI SÁU) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/8/2024.

4. Về Biện pháp tư pháp:

+ Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong dán kín, có đóng dấu giáp lai của Công an phường C1, có chữ ký xác nhận của Trần Ngọc T, giám định viên Nguyễn Thị P1, cán bộ Công an phường Nguyễn Xuân N5, người chứng kiến Nguyễn Kim D. Bên trong chứa ma túy thu giữ của Trần Ngọc T: 01 túi nilong màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng có tổng khối lượng: 0,822 gam. PC09 trích mẫu: 0,095 gam. Còn lại: 0,727 gam.

+ Trả lại cho bị cáo tang vật không liên quan hành vi phạm tội bao gồm 01 điện thoại di động nhãn hiệu "Samsung Galaxy S23 Ultra", (Số IMEI 1: 355157582405626, IMEI 2: 355867882405627), sim số: 0866602672, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu "Samsung Galaxy Z Fold 5" (Số IMEI 1: 35227145053459, IMEI 2: 355859491053450), sim số: 0388591972, đã qua sử dụng;

Số vật chứng trên hiện giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm – theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 03/12/2024.

+ Không xem xét giải quyết đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda SH màu xanh đen gắn BKS 29C1 - 620.19, số máy: KF25E0008886, số khung: RLHKF2508GY008824 do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hoàn Kiếm đã có Quyết định tách hành vi và tài liệu liên quan trong vụ án hình sự số 5021/QĐ-ĐCSMT ngày 08/11/2024 đối với tài liệu và chiếc xe máy trên trong vụ án để tiếp tục điều tra làm rõ đến hành vi vi phạm pháp luật khác.

5. Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Cơ quan Điều tra quận Hoàn Kiếm;
- Chi cục Thi hành án DSQHK;
- Sở Tư pháp TP Hà Nội;
- UBND xã N;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

NGUYỄN THU HÀ